TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày: 10-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Huy Hoàng

Ông Lê Văn Hướng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Đình Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa: Ông Hồ Vũ Phong và ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Tấn Th, sinh ngày 04/3/1971 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố S, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Nghỉ việc chờ chế độ hưu trí; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng D (đã chết) và bà Trần Thị X; có vợ là Hoàng Thị Thu Th; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/3/2021 cho đến nay; có mặt.

- Nguyên đơn dân sự:

1. Ủy ban nhân dân phường Hương Vân;

Người đại diện hợp pháp: Ông Hồ Xuân Ph, sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố L, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Văn bản ủy quyền ngày 27/09/2021; có mặt.

2. Ban quản lý rừng phòng hộ sông bồ

Địa chỉ: đường Cách mạng tháng tám, phường T thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế

Người đại diện hợp pháp: Ông Dương Văn H, Phó Ban quản lý rừng phòng hộ sông bồ đại diện theo ủy quyền, Văn bản ủy quyền ngày 03/01/2022; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Trần Ngọc M, sinh năm 1971; trú tại: Tổ dân phố Tổ dân phố L2, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

2. Ông Phạm Thế S, sinh năm 1981; trú tại: Tổ dân phố Tổ dân phố L1, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

3. Ông Phạm Thế H, sinh năm 1986; trú tại: Tổ dân phố Tổ dân phố L2, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

4. Ông Châu C, sinh năm 1980; trú tại: Tổ dân phố Tổ dân phố L1, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

5. Ông Phạm Ph, sinh năm 1979; trú tại: Tổ dân phố Tổ dân phố L2, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

6. Ông Lê D, sinh năm 1965; trú tại: 131 Trần Phú, Th phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

7. Ông Hồ Khả Dưỡng, sinh năm 1968; trú tại: Tổ dân phố Tổ dân phố L2, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

8. Ông Nguyễn Quốc Toàn, sinh năm 1978; trú tại: Tổ dân phố Tổ dân phố L2, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

9. Ông Lê Hải Vân, sinh năm 1964; trú tại: Xuân Diệu, phường Ph, Th phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

10. Ông Trần Văn Ng, sinh năm 1969; trú tại: Tổ dân phố Tổ dân phố L2, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

11. Ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1978; trú tại: Tổ dân phố Tổ dân phố L2, phường H, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2006, Hoàng Tấn Th được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD900923 có diện tích đất trồng rừng 130.685 m^2 tại thửa đất số 5; 6; 7 tờ bản đồ số 54 tiểu khu 109 thuộc phường Hương Vân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau đó Th đã thuê nhân công chặt phát trồng rừng keo tràm với diện tích khoảng 8,1 héc ta, đến năm 2012, Th đã thu hoạch diện tích trồng cây trên và trồng lại vụ cây mới. Đến đầu năm 2019, Hoàng Tấn Th tiếp tục thu hoạch đợt 2. Trong quá trình thu hoạch diện tích cây rừng 8,1 ha trên, Hoàng Tấn Th đã liên hệ

thuê Phạm P phát diện tích rừng còn lại để trồng mới cây keo tràm toàn bộ diện tích rừng của mình.

Ngày 27/4/2019, Hoàng Tấn Th cùng Phạm P, Phạm L, Trần Ngọc M đi thuyền vào mảnh rừng tại tiểu khu 109 để chỉ cho Phụ và Lương xem diện tích rừng mà Phụ nhận phát. Th cùng mọi người đi qua rừng keo đang khai thác của Th rồi lên đến dốc đồi là rừng tự nhiên chưa khai hoang. Sau đó, Th lên đỉnh đồi rồi chỉ cho Phạm P cùng L và M ranh giới chiều rộng diện tích rừng cần phát là phát từ rừng keo đang khai thác lên đến phía dong bên kia sườn đồi, phía bên trái sườn đồi, trong khi chiều rộng diện tích đất rừng của Th chỉ giới hạn đến phía bên phải sườn đồi (riêng chiều dài diện tích rừng cần phát đã có rừng keo tràm của các hộ dân hai đầu giới hạn). Thấy diện tích rừng trên có nhiều cây gỗ nên Phụ hỏi Th "Rừng này có giấy tờ không" thì Th trả lời "Rừng anh có giấy tờ được cấp sổ đỏ đàng hoàng, không sao cả". Phụ đồng ý và thoả thuận giá phát 7.000.000/ha.

Đến ngày 29/4/2019, Phạm P cùng với Phạm L, Trần Ngọc M, Phạm Thế S, Phạm Thế H dùng rựa, máy cưa lên phát rừng cho Hoàng Tấn Th. Khoảng 01 tuần sau, ngày 06/5/2019, khi đã phát được diện tích rừng khoảng 03 đến 04 ha thì Phụ cùng những người làm rừng tạm nghỉ và đi làm rừng cho những hộ dân khác. Đến ngày 02/6/2019, Phụ cùng những người trong xâu làm rừng của mình và Châu Ca tiếp tục lên phát rừng còn lại cho Th. Việc phát rừng đến ngày 17/6/2019 thì xong.

Sau đó, Th cùng Phụ, L, M, S lên kiểm tra diện tích rừng đã phát. Th kiểm tra thấy nhóm của Phụ đã phát đạt yêu cầu như đề nghị của Th nên nói để khi nào đợi cây khô thuê người lên đo rồi tính tiền.

Đến cuối tháng 7, đầu tháng 8 năm 2019, Hoàng Tấn Th cùng Phạm P, Phạm Hoà, Phạm Sinh, Phạm L, Trần Ngọc M và thuê thêm Trần Hưng, Nguyễn Hữu Đ lên đốt toàn bộ diện tích rừng cũ và phát mới của Th. Sau đó, Hoàng Tấn Th gọi điện thoại và thuê Lê D đo toàn bộ diện tích rừng cho Th. D cùng Th, Ph và những người trong xâu làm rừng của phụ đi thuyền lên vị trí rừng trên, D cùng Ph và những người trong nhóm của Ph tiến hành đo diện tích rừng cũ đã thu hoạch, diện tích rừng phát mới của Hoàng Tấn Th. Sau khi đo diện tích rừng trên, Th trả cho Dũng 1.000.000 đồng. Khoảng 02 ngày sau, Lê D gọi điện thoại báo cho Hoàng Tấn Th biết diện tích đo đạc cụ thể: Diện tích rừng cũ đã thu hoạch 8,1 ha, diện tích rừng phát mới của Hoàng Tấn Th được 8,2 ha. Tổng toàn bộ diện tích là 16,3 ha. Tăng lên so với diện tích của Th là 3,1 ha.

Vào cuối tháng 8/2019, UBND phường Hương Vân gồm: Châu Văn A - chủ tịch phường; Hồ Xuân Phương - phó chủ tịch phường; Hồ Văn H - địa chính phường lên kiểm tra diện tích rừng mà Th đã thuê người phát, đốt. Thấy diện tích rừng mới phát có nhiều cây gỗ to nên đã gọi điện thoại cho Hoàng Tấn Th hỏi Th có thuê người phát ra bên ngoài ranh giới được cấp trong sổ đỏ không thì Th trả lời toàn bộ diện tích rừng mà Th thuê người phát đều nằm trong sổ đỏ được cấp phép. Do không có máy móc kiểm tra diện tích rừng trên nên đoàn kiểm tra của UBND phường Hương Vân ra về. Sau đó, Hoàng Tấn Th liên hệ và mua của ông Hồ Khả Dưỡng 24.000.000 cây giống với giá 1.000 đồng/01 cây. Sau đó, Th thuê Phạm

Quốc Toàn ở phường Hương Vân, thị xã Hương Trà trồng toàn bộ diện tích rừng trên với số tiền 24.000.000 đồng.

Qua công tác kiểm tra, Hạt kiểm lâm thị xã Hương Trà và UBND phường Hương Vân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện diện tích rừng tự nhiên bị chặt phá nên đã báo cho Công an thị xã Hương Trà điều tra, xử lý.

Tại Bản kết luận giám định ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng giám định tư pháp trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận như sau:

- Vị trí, diện tích rừng tự nhiên bị chặt phá và loại rừng: Diện tích rừng và đất rừng bị chặt phá trái phép trong tháng 7 năm 2019 tại tiểu khu 109 phường Hương Vân được giám định là 25.993 m^2, trong đó có 1.967 m^2 rừng tự nhiên tại lô 1a khoảnh 4 tiểu khu 109 do Ban quản lý rừng phòng hộ Sông Bồ quản lý có chức năng là rừng phòng hộ và 24.026 m^2 rừng và đất rừng thuộc lô 27 khoảnh 1 tiểu khu 109 do Uỷ ban nhân dân phường Hương Vân quản lý có chức năng là rừng sản xuất. Trong 24.026 m^2 do Uỷ ban nhân dân phường Hương Vân quản lý có 2.453 m^2 đất trống có cây gỗ rải rác tại lô 27 c, và 21.573 m^2 rừng tự nhiên tại lô 27 a và 27b.

Trong đó: Diện tích tổng diện dích rừng do Hoàng Tấn Th hủy hoại là 8.707 m^2, gồm **1.967** m^2 rừng tự nhiên tại lô 1a khoảnh 4 tiểu khu 109 do Ban quản lý rừng Sông Bồ quản lý có chức năng là rừng phòng hộ và **6.740** m^2 rừng tự nhiên thuộc lô 27a khoảnh 1 tiểu khu 109 do Uỷ ban nhân dân phường Hương Vân quản lý có chức năng là rừng sản xuất.

Trữ lượng gỗ lô rừng Hoàng Tấn Th hủy hoại bị thiệt hại là 14,737m^3, khối lượng gỗ quy tròn là 6,949 m^3.

Ngày 11/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Trà đã ra văn bản yêu cầu định giá tài sản số: 44 trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Hương Trà xác định giá trị thực tế của khối lượng gỗ quy tròn bị thiệt hại 6,949 m^3.

Tại bản kết luận về việc định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 22 tháng 4 năm 2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Hương Trà kết luận: Giá trị thực tế của khối lượng gỗ quy tròn 6,949 m^3 là 5.441.580 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 05 cây rựa thu của Phạm P, Trần Ngọc M, Châu C, Phạm Thế S, Phạm Thế H đã được xử lý trong vụ án khác.

Đối với 01 máy cưa mà Phạm L sử dụng trong quá trình chặt phát rừng, hiện nay Lương đã bán máy cưa trên nên không có cơ sở để thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị can Hoàng Tấn Th đã thoả thuận bồi thường cho bị đơn dân sự là Uỷ ban nhân dân phường Hương Vân, thị xã Hương Trà số tiền là 4.212.080 đồng; bồi thường cho Ban quản lý rừng Sông Bồ số tiền 1.229.500 đồng. Giao lại toàn bộ số cây keo tràm đã trồng tự nhiên cho Uỷ ban nhân dân

phường Hương Vân và Ban quản lý rừng Sông Bồ quản lý, bảo vệ, chăm sóc, khôi phục lại hiện trạng rừng. Anh Hồ Xuân Phương, người đại diện theo uỷ quyền của Uỷ ban nhân dân phường Hương Vân, thị xã Hương Trà và ông Dương Văn Hóa, phó ban quản lý rừng đầu nguồn Sông Bồ đã nhận số tiền trên, không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKSHT ngày 26/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đã truy tố bị cáo Hoàng Tấn Th về tội "Hủy hoại rừng" theo điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Th khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Nguyên đơn dân sự là Ủy ban nhân dân phường Hương Vân và Ban quản lý rừng phòng hộ sông Bồ khai đã nhận toàn bộ tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự để tuyên bố bị cáo Hoàng Tấn Th phạm tội "Hủy hoại rừng" và đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Tấn Th trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; lời khai của nguyên đơn dân sự, người làm chứng; bản kết luận về việc định giá tài sản cùng các tài liệu chứng cứ khác của vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

[3] Trong khoảng thời gian từ ngày 29 tháng 4 năm 2019 đến ngày 17 tháng 6 năm 2019, tại địa bàn phường Hương Vân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế, Hoàng Tấn Th đã có hành vi thuê người phát, cưa đốt huỷ hoại tổng diện dích rừng 8.707 m^2, gồm 1.967 m^2 rừng tự nhiên tại lô 1a khoảnh 4 tiểu khu 109 do Ban quản lý rừng Sông Bồ quản lý có chức năng là rừng phòng hộ và 6.740 m^2 rừng tự

nhiên thuộc lô 27a khoảnh 1 tiểu khu 109 do Uỷ ban nhân dân phường Hương Vân quản lý có chức năng là rừng sản xuất nhằm mục đích trồng cây keo tràm, gây thiệt hại tổng khối lượng gỗ 6,949 m^3 có tổng giá trị 5.441.580 đồng.

[4] Hành vi nêu trên của Hoàng Tấn Th có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: Hoàng Tấn Th đã phạm vào tội "Hủy hoại rừng" theo điểm b khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội đã đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý của nhà nước về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự quản lý kinh tế trên địa bàn thị xã Hương Trà.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào mà được được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, người phạm tội Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải và từ năm 1995 đến năm 1998, bị cáo Th có tham gia nghĩa vụ công an tại phòng cảnh sát phòng cháy chữa cháy Công an tỉnh Thừa Thiên Huế; trong quá trình công tác tại Uỷ ban nhân dân phường Hương Vân, thị xã Hương Trà, năm 2012 Hoàng Tấn Th được chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Hương Trà tặng bằng khen là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Hoàng Tấn Th có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên có thể xem xét không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà áp dụng Điều 65 cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Tấn Th đã thoả thuận bồi thường cho bị đơn dân sự là Uỷ ban nhân dân phường Hương Vân, thị xã Hương Trà số tiền là 4.212.080 đồng; bồi thường cho Ban quản lý rừng Sông Bồ số tiền 1.229.500 đồng. Uỷ ban nhân dân phường Hương Vân và Ban quản lý rừng Sông Bồ không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án số 40/2021/HS-ST ngày 26/08/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Tấn Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 243; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Tấn Th phạm tội "Hủy hoại rừng".

- Xử phạt bị cáo Hoàng Tấn Th 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Tấn Th cho Ủy ban nhân dân phường Hương Vân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Th thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Hoàng Tấn Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Hữu Nam

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- Chi cục THA thị xã Hương Trà;
- THA Hình sự;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ.